

Họ, tên thí sinh: .....

Số báo danh: .....

Mã đề thi: 001

**Câu 1:** Nội dung nào phản ánh **không** đúng về chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950 của Việt Nam?

- A. Là chiến dịch quân sự đầu tiên do ta chủ động mở.
- B. Đánh bại hoàn toàn kế hoạch Rove của thực dân Pháp.
- C. Tạo thế mạnh cho ta trên bàn đấu tranh ngoại giao.
- D. Quân đội ta giành được chủ động trên chiến trường chính.

**Câu 2:** Một trong những điểm chính trong kế hoạch quân sự Đờ Lát đơ Tátxinhi (cuối năm 1950) của thực dân Pháp là

- A. phòng ngự chiến lược ở miền Nam.
- B. phòng ngự chiến lược hai miền Bắc – Nam.
- C. tiến hành “chiến tranh tổng lực”.
- D. tấn công chiến lược giành thắng lợi.

**Câu 3:** Sự kiện diễn ra ở khu vực Đông Nam Á năm 1967 là

- A. các nước đã hoàn toàn giành độc lập dân tộc.
- B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á thành lập.
- C. các nước bị biến thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ.
- D. các nước đều tham gia tổ chức Liên Hợp Quốc.

**Câu 4:** Hội nghị toàn quốc của Đảng cộng sản Đông Dương (ngày 14 và 15 - 8 - 1945) đã

- A. xác định mục tiêu đòi các quyền tự do, dân chủ.
- B. thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa.
- C. cử ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.
- D. thông qua 10 chính sách lớn của Việt Minh.

**Câu 5:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về cách mạng Việt Nam giai đoạn 1939 - 1945?

- A. Mục tiêu đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
- B. Giải quyết mục tiêu số một của cách mạng là dân tộc giải phóng.
- C. Thể hiện tính chất dân tộc và dân chủ, trong đó tính dân chủ điển hình.
- D. Đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng cộng sản Việt Nam.

**Câu 6:** Thủ đoạn được coi là “xương sống” trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961 - 1965) của Mỹ áp dụng ở miền Nam Việt Nam là

- A. chiến thuật trực thăng vận.
- B. đồn dân lập ấp chiến lược.
- C. sử dụng quân đội tay sai.
- D. chiến thuật thiết xa vận.

**Câu 7:** Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (tháng 1 - 1959) xác định kẻ thù của cách mạng là

- A. tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu.
- B. chính quyền Mỹ - Diệm.
- C. đế quốc Mỹ và quân đồng minh.
- D. chính quyền Sài Gòn và cố vấn Mỹ.

**Câu 8:** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 11 - 1939) được triệu tập trong hoàn cảnh

- A. thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần hai.
- B. Nhật đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân Đông Dương.
- C. thực dân Pháp thi hành chính sách Kinh tế chỉ huy.
- D. Nhật cầu kết với thực dân Pháp bóc lột nhân dân Đông Dương.

**Câu 9:** Đại hội đại biểu lần II của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 2 - 1951) đã thông qua văn kiện nào sau đây?

- A. Báo cáo chính trị.
- B. Chỉ thị toàn dân kháng chiến.
- C. Cương lĩnh chính trị.
- D. Luận cương chính trị.

**Câu 10:** Trong trong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỉ XX, Phan Bội Châu đại diện cho xu hướng

- A. phong kiến.
- B. tư sản.
- C. cải cách.
- D. bạo động.

**Câu 11:** Trong giai đoạn 1965 - 1968, Mỹ có hành động nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Thực hiện chính sách “tổ cộng, diệt cộng”.
- B. Thực hiện kế hoạch quân sự Rove.
- C. Thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.
- D. Thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây là hệ quả của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Xu thế toàn cầu hóa.
- B. Mĩ thiết lập trật tự “một cực”.
- C. Trật tự “hai cực” sụp đổ.
- D. Trật tự “đa cực” thiết lập.

**Câu 13:** Một trong những nguyên nhân dẫn tới sự phát triển “thần kì” của nền kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1960 - 1973 là

- A. sự giúp đỡ của Tây Âu.
- B. tài nguyên dồi dào.
- C. nhân tố con người.
- D. mua nguyên liệu rẻ.

**Câu 14:** Lực lượng xã hội mới xuất hiện trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 - 1929) ở Việt Nam là

- A. giai cấp công nhân và tiểu tư sản.
- B. giai cấp địa chủ và tư sản.
- C. giai cấp nông dân và công nhân.
- D. giai cấp tư sản và tiểu tư sản.

**Câu 15:** Trong khoảng thời gian tháng 9 - 1940 đến tháng 3 - 1945, chính sách thống trị của Pháp và Nhật đã gây ra hậu quả ở Việt Nam là

- A. chia cắt Việt Nam thành hai miền.
- B. quân Đồng minh kéo vào chiếm đóng.
- C. biến nước ta thành thuộc địa kiểu mới.
- D. mâu thuẫn dân tộc ngày càng gay gắt.

**Câu 16:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939 – 1945?

- A. Phát xít Nhật tiến quân vào Đông Dương.
- B. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi.
- C. Nước Mĩ tham gia Chiến tranh thế giới.
- D. Liên Xô phóng thành công tàu vũ trụ.

**Câu 17:** Đến nửa đầu những năm 1970 (của thế kỉ XX), Liên Xô đi đầu thế giới trong lĩnh vực

- A. “cách mạng chất xám”.
- B. khoa học kĩ thuật.
- C. “cách mạng xanh”.
- D. công nghiệp vũ trụ.

**Câu 18:** Năm 1949, quốc gia ở châu Á cách mạng giành thắng lợi là

- A. Nhật Bản.
- B. Ai Cập.
- C. Ấn Độ.
- D. Trung Quốc.

**Câu 19:** Một trong những sự kiện khởi đầu của Chiến tranh lạnh (1947 - 1989) là

- A. tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) thành lập.
- B. Hiệp định về những cơ sở quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức kí kết.
- C. Mĩ, Canada và 33 nước châu Âu kí Định ước Henxinki.
- D. Hiệp ước hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa kí kết.

**Câu 20:** Nội dung nào sau đây là yếu tố quan trọng nhất dẫn đến sự phát triển của kinh tế Mĩ giai đoạn 1945 – 1973?

- A. Áp dụng những thành tựu cách mạng khoa học - kĩ thuật.
- B. Các chính sách và biện pháp điều tiết của Nhà nước.
- C. Lãnh thổ rộng, giàu tài nguyên thiên nhiên.
- D. Lợi dụng chiến tranh thế giới để làm giàu.

- Câu 21:** Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 của Việt Nam đã
- buộc Mỹ chấp nhận đến bàn đàm phán ở Pari.
  - buộc Mỹ kí hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh.
  - buộc Mỹ tuyên bố “Mỹ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược.
  - buộc Mỹ tuyên bố chấm dứt chiến tranh xâm lược.
- Câu 22:** Lãnh đạo phong trào Yên Thế cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam là giai cấp
- tư sản.
  - phong kiến.
  - nông dân.
  - công nhân.
- Câu 23:** Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1919 – 1930?
- Nhật đầu hàng Đồng minh.
  - Phát xít Đức tấn công Ba Lan.
  - Khủng hoảng kinh tế thế giới.
  - Chiến tranh thế giới II kết thúc.
- Câu 24:** Điểm mới trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp (1919 - 1929) ở Việt Nam là
- hạn chế phát triển công nghiệp nhất là công nghiệp nặng.
  - cướp đoạt ruộng đất lập đồn điền, thu thuế.
  - khai thác tốc độ nhanh, quy mô lớn vào các ngành kinh tế.
  - cướp đoạt tài nguyên thiên nhiên và sức lao động.
- Câu 25:** Trong những năm 1986 - 2000, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?
- Bầu Quốc hội khóa VI.
  - Đổi mới đất nước.
  - Bảo vệ biên giới phía Bắc.
  - Bảo vệ biên giới phía Nam.
- Câu 26:** Một trong những biện pháp để giải quyết khó khăn về tài chính ở Việt Nam những năm 1945 - 1946 là
- kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân.
  - vận động tiết kiệm, phong trào “nhường cơm sẻ áo”.
  - tổ chức quyên góp thóc gạo, thực hiện tiết kiệm.
  - tiêu tiền đã mất giá của quân Trung Hoa Dân quốc.
- Câu 27:** Tổ chức cách mạng của Việt Nam thành lập tháng 6 năm 1925 là
- Tân Việt Cách mạng đảng.
  - Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
  - An Nam Cộng sản đảng.
  - Việt Nam Quốc dân đảng.
- Câu 28:** Trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969 - 1973), Mỹ đã dùng thủ đoạn mới là
- tìm diệt.
  - ngoại giao.
  - bình định.
  - áp chiến lược.
- Câu 29:** Quốc gia khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ hai bắt đầu từ những năm 40 của thế kỉ XX là
- Mỹ.
  - Nhật Bản.
  - Liên Xô.
  - Anh.
- Câu 30:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2 - 1945), quân đội những nước nào chiếm đóng Tây Đức sau Chiến tranh thế giới thứ hai?
- Liên Xô, Trung Quốc.
  - Trung Quốc, Mỹ.
  - Anh, Liên Xô, Mỹ.
  - Mỹ, Anh, Pháp.
- Câu 31:** Điều kiện khách quan thuận lợi đối với cuộc đấu tranh giành độc lập ở các nước Đông Nam Á vào giữa tháng 8 - 1945 là
- các nước Đồng minh họp tại Ianta.
  - phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.
  - chiến tranh bước vào giai đoạn kết thúc.
  - quân Đồng minh tiến vào Đông Dương.
- Câu 32:** Trong khoảng thời gian từ năm 1949 đến năm 1954, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa gặp trở ngại nào sau đây?
- Mỹ viện trợ cho Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.
  - Mỹ biến Việt Nam thành tâm điểm của cục diện hai cực, hai phe.
  - Việt Nam nằm trong khu vực ảnh hưởng của các nước phương Tây.
  - Chỉ có một số nước Đồng minh công khai giúp đỡ Việt Nam độc lập.

- Câu 33:** Nhận định nào sau đây phản ánh đúng tuần tự về hình thái của cách mạng Việt Nam từ 1930 – 1975?
- Đi từ khởi nghĩa từng phần phát triển lên chiến tranh cách mạng.
  - Đấu tranh chính trị tiến lên đấu tranh vũ trang và chiến tranh giải phóng.
  - Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng tiến công và nổi dậy.
  - Đi từ đấu tranh chính trị tiến thẳng lên chiến tranh giải phóng.
- Câu 34:** Nội dung nào sau đây phản ánh tình trạng chung của các phong trào yêu nước và cách mạng Việt Nam từ cuối thế kỉ XIX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc (năm 1918)?
- Chưa xác định đúng kẻ thù là thực dân Pháp và tay sai.
  - Tư tưởng cách mạng vô sản được truyền bá vào.
  - Tư tưởng cách mạng dân chủ tư sản được truyền bá vào.
  - Bế tắc, khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.
- Câu 35:** Điểm mới trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam giai đoạn 1919 - 1930 so với đầu thế kỉ XX là
- khuyh hướng cách mạng vô sản được truyền bá vào.
  - mang tính chất dân tộc, dân chủ rộng lớn.
  - có sự tham gia của các giai cấp nông dân, phong kiến.
  - xuất hiện những nhà lãnh đạo phong trào ưu tú.
- Câu 36:** Tính chất dân tộc của phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam biểu hiện qua điểm nào sau đây?
- Thể hiện tính chất dân tộc và dân chủ, trong đó tính dân chủ điển hình.
  - Mục tiêu đấu tranh là đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
  - Tập hợp lực lượng rộng rãi trong đó nòng cốt là hai giai cấp công nhân và nông dân.
  - Đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng cộng sản Việt Nam.
- Câu 37:** Quan điểm của Nguyễn Ái Quốc về lực lượng cách mạng trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930) phù hợp với
- địa vị kinh tế, thái độ chính trị và khả năng cách mạng của các giai cấp.
  - quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về cách mạng vô sản.
  - số lượng và địa vị kinh tế của các giai cấp trong xã hội Việt Nam.
  - mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Việt Nam sau Chiến tranh thế giới.
- Câu 38:** Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?
- Đánh dấu hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam.
  - Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân cũ.
  - Kết hợp tổng tiến công của bộ đội chủ lực với nổi dậy của quần chúng nhân dân.
  - Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân mới ở Việt Nam.
- Câu 39:** Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Giơnevơ năm 1954?
- Đánh dấu cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam hoàn toàn thắng lợi.
  - Phản ánh tương quan lực lượng giữa quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội Pháp.
  - Là văn bản pháp lí quốc tế buộc Mỹ phải thừa nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.
  - Phản ánh thắng lợi của quân dân Việt Nam và xu thế hòa hoãn chung của thế giới.
- Câu 40:** Nhận xét nào dưới đây về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là **không** đúng
- đây là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.
  - đây là cuộc cách mạng diễn ra với sự kết hợp ở cả nông thôn và thành thị.
  - đây là cuộc cách mạng đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên Tổng khởi nghĩa.
  - đây là cuộc cách mạng diễn ra nhanh gọn, ít đổ máu, bằng phương pháp hòa bình.

----- **Hết** -----

Mã đề Câu	001	002	003	004
1	C	D	A	D
2	C	C	A	B
3	B	A	D	C
4	B	C	A	D
5	B	B	A	B
6	B	B	A	D
7	B	A	B	A
8	C	B	A	C
9	A	B	A	A
10	D	C	D	D
11	D	C	C	D
12	A	C	B	A
13	C	A	B	B
14	D	C	A	D
15	D	C	D	C
16	A	C	C	B
17	D	B	B	B
18	D	A	D	C
19	A	C	A	D
20	A	C	C	B
21	A	D	D	C
22	C	D	D	A
23	C	B	C	A
24	C	C	B	A
25	B	C	D	D
26	A	D	B	A
27	B	C	D	A
28	B	C	D	D
29	A	D	D	B
30	D	C	C	B
31	B	D	A	A
32	A	C	D	A
33	B	B	B	B
34	D	C	A	A
35	A	B	B	D
36	C	B	B	B
37	A	D	B	B
38	C	B	C	D
39	A	B	B	B
40	D	B	B	C